

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**                      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2020/HS-ST**

Ngày: 24/6/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phan Thị Lan

2. Bà Nguyễn Thị Lưu Ly

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Xuân Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Bị cáo: Võ Huy H**, sinh ngày 13/5/1995; Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 303 lô C2, chung cư Đường K, Phường B, Quận M, TP. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Võ Anh S, sinh năm: 1972 (chết) và bà: Hứa Mỹ D, sinh năm: 1976; Vợ là Mã Tuyết T (không đăng ký kết hôn), có 01 con trai 2 tuổi 06 tháng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28 tháng 3 năm 2016, bị Tòa án nhân dân Quận 11 ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số: 14/2016/QĐ-TA. Đến ngày 01 tháng 5 năm 2017 chấp hành xong.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, bị Tòa án nhân dân Quận 6 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số: 264/2019/QĐ-TA.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/3/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Lê Văn D, sinh năm 1965. (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: L50/2 Cư xá M, Phường L, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng :*

+ Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1978. (vắng mặt)

Địa chỉ: số 269A Đường C, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Lâm Vinh P, sinh năm 1978. (vắng mặt)

Địa chỉ : số 101/50D8 đường T, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Hứa Mỹ D, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Địa chỉ : 303 lô C2, chung cư Đường K, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 26 tháng 9 năm 2019, ông Lê Văn D là người chạy xe ôm đang đứng đón khách trước nhà số 56B đường Bình Phú, Phường 11, Quận 6 thì Võ Huy H đến thuê ông D chở đến nhà vợ của H trên đường Tuệ Tĩnh, Quận 11. Đến đây, H không gặp được ai nên H tiếp tục yêu cầu ông D chở đi tìm mẹ là bà Hứa Mỹ D, trên đường Tân Hòa Đông, Quận 6.

Khi đến trước nhà số 101/50B25 đường T, Phường H, Quận S thì H yêu cầu ông D dừng xe và hỏi mượn ông D chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J3 Pro màu đen để gọi cho bà D xin tiền tiêu xài. Sau ba lần gọi điện thoại cho mẹ xin tiền không được, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã cầm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J3 Pro màu đen của ông D bỏ chạy. Ông D đuổi theo truy hô, đến trước nhà số 68B/1/6 đường C, Phường H, Quận S thì bắt được H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 6 xác định: Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J3 Pro màu đen có giá trị là: 1.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J3 Pro màu đen, số Imei 1: 358868/08/796124/7, số Imei 2: 358869/08/796124/5 (Công an Quận 6 đã trao trả cho ông chủ sở hữu).

- 01 dao loại dao rọc giấy bằng kim loại, cán bằng nhựa, màu xanh, dài khoảng 20 cm. Công an Quận 6 đã tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 19/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo Võ Huy H về tội « Cướp giật tài sản », theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Huy H khai: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26 tháng 9 năm 2019, bị cáo thuê ông Lê Văn D chở đến nhà mẹ vợ trên đường Tuệ Tĩnh, Quận 11 để đưa thuốc cho con, nhưng đến nơi bị cáo không gặp được vợ, nhà khóa cửa nên bị cáo tiếp tục yêu cầu ông D chở đến đường Tân Hòa Đông tìm mẹ ruột là bà Hứa Mỹ D để xin tiền tiêu xài.

Khi đến trước nhà số 101/50B25 đường T, Phường H, Quận S (gần chỗ bà D đang làm giúp việc) thì bị cáo nói ông D dừng xe và hỏi mượn điện thoại di động của ông D để gọi cho bà D xin tiền tiêu xài. Bị cáo gọi cho bà D hai lần đầu thì bà D nói “chờ chút bà D ra”, bị cáo trả lại điện thoại cho D và đứng chờ. Nhưng chờ khoảng 10 phút đến 15 phút sau không thấy bà D ra nên bị cáo lại mượn điện thoại của ông D gọi tiếp, lần này bà D trả lời là không có tiền cho bị cáo, nghe bà D nói vậy nên bị cáo mới nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của ông D. Khi thấy ông D để ý, nghi ngờ và đòi trả lại điện thoại thì bị cáo đã cầm chiếc điện thoại di động của ông D bỏ chạy. Ông D đuổi theo truy hô, đến trước nhà số 68B/1/6 đường C, Phường H, Quận S thì bắt được bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Huy H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Võ Huy H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội « Cướp giật tài sản », theo khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

\* Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J3 Pro màu đen, số Imei 1: 358868/08/796124/7, số Imei 2: 358869/08/796124/5 (Công an Quận 6 đã trao trả cho ông chủ sở hữu);

- 01 dao loại dao rọc giấy bằng kim loại, cán bằng nhựa, màu xanh, dài khoảng 20 cm (Công an Quận 6 đã tiêu hủy) nên không đề cập đến.

Lời nói sau cùng, bị cáo Võ Huy H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có điều kiện chữa bệnh và có cơ hội cải tạo thành người lương thiện, làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2.] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Đối chiếu lời khai của bị cáo Võ Huy H tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của bị hại và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận : Khoảng 19h ngày 26/9/2019, Võ Huy H sau khi mượn điện thoại của ông Lê Văn D gọi cho mẹ ruột để xin tiền không được, do túng quẫn nên nảy sinh chiếm đoạt tài sản của ông D. Sau khi gọi điện xong, bị cáo không trả lại cho ông D mà cầm điện thoại của ông D bỏ chạy ngay nhằm trốn thoát. Hành vi của bị cáo Võ Huy H đã phạm tội « Cướp giật tài sản ». Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 đã truy tố.

Bị cáo Võ Huy H khi thực hiện hành vi phạm tội có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng vì không muốn lao động chân chính lại muốn có tiền tiêu xài; bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy thường xuyên nên khi không có tiền để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy thì bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Huy H là nghiêm trọng, bởi hành vi cướp giật tài sản của bị cáo rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung.

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 28 tháng 3 năm 2016, bị Tòa án nhân dân Quận 11 ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số: 14/2016/QĐ-TA. Đến ngày 01 tháng 5 năm 2017 chấp hành xong;

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, bị Tòa án nhân dân Quận 6 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số: 264/2019/QĐ-TA

Tuy nhiên, xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại); tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có T độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Võ Huy H còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả

năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại là ông Lê Văn D đã nhận lại tài sản 01 điện thoại di động hiệu hiệu Samsung J3 Pro màu đen, số Imei 1: 358868/08/796124/7, số Imei 2: 358869/08/796124/5 (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 12/11/2019 – BL 94) và không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Việc xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại và tiêu hủy 01 dao loại dao rọc giấy bằng kim loại, cán bằng nhựa, màu xanh, dài khoảng 20 cm không còn giá trị sử dụng là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo Võ Huy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo **Võ Huy H** phạm tội: « Cướp giật tài sản ».
- Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo Võ Huy H 02 (hai) năm tù.  
Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2020.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.
- Về xử lý vật chứng : Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử không xem xét.
- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Huy H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Võ Huy H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được thông đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Tú**

